

Số: 167 /TB-ĐHKTQD

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển sinh trình độ tiến sĩ năm 2025 (khóa 46)

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-ĐHKTQD ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân;

Đại học Kinh tế Quốc dân thông báo tuyển sinh trình độ tiến sĩ năm 2025 với các nội dung dưới đây.

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Đại học Kinh tế Quốc dân đào tạo trình độ tiến sĩ là nhằm đào tạo những nhà khoa học có trình độ cao về lý thuyết và ứng dụng, có năng lực nghiên cứu độc lập, sáng tạo, để phát triển tri thức và giải quyết những vấn đề mới, hướng dẫn nghiên cứu khoa học và thực hiện hoạt động chuyên môn trong khoa học kinh tế, kinh doanh và quản lý.

2. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

Thời gian đào tạo tiêu chuẩn của trình độ tiến sĩ là 04 năm (48 tháng). Nghiên cứu sinh dự tuyển từ bậc thạc sĩ có thể đăng ký thời gian đào tạo 03 năm (36 tháng). Thời gian đào tạo được xác định tại quyết định công nhận nghiên cứu sinh và kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa của từng nghiên cứu sinh.

Đào tạo trình độ tiến sĩ được thực hiện theo hình thức chính quy. Nghiên cứu sinh phải dành đủ thời học tập, nghiên cứu tại Đại học Kinh tế Quốc dân theo kế hoạch đã được phê duyệt; trong đó, nghiên cứu sinh cần đăng ký đủ 30 tín chỉ trong ít nhất hai năm học đầu của chương trình đào tạo.

3. CHƯƠNG TRÌNH, CHỈ TIÊU VÀ NGÔN NGỮ ĐÀO TẠO

Tổng chỉ tiêu đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2025 của Đại học Kinh tế Quốc dân là 180 nghiên cứu sinh (chi tiết chỉ tiêu theo từng ngành được nêu tại mục 4). Trong đó:

3.1. Đào tạo tiến sĩ tiêu chuẩn: tuyển sinh theo 26 chương trình đào tạo tiến sĩ. Ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy và học tập bằng tiếng Việt. Ngôn ngữ sử dụng trong viết và bảo vệ luận án tiến sĩ bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

3.2. Đào tạo tiến sĩ bằng tiếng Anh (E-PhD): chỉ tiêu tuyển sinh là 10 nghiên cứu sinh, theo 2 chương trình đào tạo Kinh tế học và Quản trị kinh doanh. Ngôn ngữ sử dụng trong học tập, viết và bảo vệ luận án tiến sĩ bằng tiếng Anh, với yêu cầu về trình độ ngoại ngữ cao hơn so với các chương trình đào tạo tiến sĩ tiêu chuẩn.

3.3. Đào tạo tiến sĩ dành cho người nước ngoài: tuyển sinh theo 26 chương trình đào tạo tiến sĩ, với nội dung chương trình tương tự đào tạo tiến sĩ tiêu chuẩn, dành riêng cho các nghiên cứu sinh là người nước ngoài (ưu tiên người quốc tịch Lào và Campuchia) có nhu cầu học tập và viết luận án bằng tiếng Anh. Việc tổ chức học tập yêu cầu quy mô tối thiểu 3 nghiên cứu sinh cho một chương trình đào tạo.

4. DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

STT	Chương trình đào tạo	Ngành (Mã số)	Chỉ tiêu
1	Lịch sử kinh tế	Kinh tế học (9310101)	25
2	Kinh tế học		
3	Thống kê kinh tế		
4	Toán kinh tế		
5	Kinh tế học (E-PhD)		
6	Kinh tế chính trị	Kinh tế chính trị (9310102)	4
7	Kinh tế đầu tư	Kinh tế đầu tư (9310104)	4
8	Kinh tế phát triển	Kinh tế phát triển (9310105)	8
9	Kinh tế quốc tế	Kinh tế quốc tế (9310106)	5
10	Kinh tế nông nghiệp	Kinh tế nông nghiệp (9620115)	3
11	Kinh tế du lịch	Quản lý kinh tế (9310110)	22
12	Phân bố LLSX và phân vùng kinh tế		
13	Khoa học quản lý		
14	Quản lý công		
15	Marketing	Quản trị kinh doanh (9340101)	45
16	Quản trị kinh doanh (Khoa QTKD)		
17	Quản trị kinh doanh (Viện QTKD)		
18	Quản trị kinh doanh bất động sản		
19	Quản trị kinh doanh quốc tế		
20	Quản trị kinh doanh (E-PhD)		
21	Kinh tế và quản lý thương mại	Kinh doanh thương mại (9340121)	4
22	Tài chính - Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng (9340201)	22
23	Kinh tế bảo hiểm		
24	Kế toán, kiểm toán và phân tích	Kế toán (9340301)	22
25	Kinh tế lao động	Quản trị nhân lực (9340404)	8
26	Quản trị nhân lực		
27	Hệ thống thông tin quản lý	Hệ thống thông tin quản lý (9340405)	5
28	Quản lý công nghiệp	Quản lý công nghiệp (9510601)	3

5. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

Người dự tuyển trình độ tiến sĩ phải có các điều kiện sau:

5.1. Có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc bằng thạc sĩ phù hợp với ngành và chương trình đào tạo dự tuyển trình độ tiến sĩ.

Danh mục các ngành, chương trình đào tạo đại học và thạc sĩ được coi là phù hợp với ngành và chương trình đào tạo tiến sĩ được quy định tại Phụ lục 1 Thông báo tuyển sinh. Các

bằng tốt nghiệp thuộc ngành và chương trình đào tạo không có trong danh mục này nhưng có chuyên môn gắn với ngành và chương trình đào tạo dự tuyển được Hội đồng Tuyển sinh xem xét cụ thể sau khi người dự tuyển nộp hồ sơ. Trong trường hợp người dự tuyển chưa có bằng thạc sĩ hoặc có bằng thạc sĩ phù hợp nhưng không thuộc ngành và chương trình đào tạo đúng với ngành và chương trình đào tạo dự tuyển trình độ tiến sĩ, thì người dự tuyển cần học bổ sung kiến thức trình độ thạc sĩ sau khi trúng tuyển.

Riêng chương trình đào tạo tiến sĩ bằng tiếng Anh tuyển nghiên cứu sinh đã có bằng thạc sĩ thuộc khối kinh tế, kinh doanh và quản lý, phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển; hoặc có bằng thạc sĩ một số ngành khoa học phù hợp khác được xếp loại tốt nghiệp từ khá trở lên (có điểm trung bình học tập từ 7,0 trở lên trên thang điểm 10 hoặc tương đương).

5.2. Là tác giả của 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu, đăng trên tạp chí khoa học có trong danh mục được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình (xem Phụ lục 2 Thông báo tuyển sinh), hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học cấp quốc gia, quốc tế có mã số ISBN, trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

5.3. Có dự thảo đề cương nghiên cứu (khoảng 3.000 từ), gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên đề tài hoặc hướng nghiên cứu dự kiến của người dự tuyển;
- Họ và tên người hướng dẫn được đề xuất;
- Lý do lựa chọn tên đề tài/hướng nghiên cứu;
- Tổng quan công trình khoa học đã được công bố về đề tài hoặc hướng nghiên cứu được lựa chọn;
- Mục tiêu nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu;
- Phương pháp nghiên cứu dự kiến thực hiện;
- Dự kiến đóng góp của nghiên cứu;
- Dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu.

Dự thảo đề cương nghiên cứu của người dự tuyển phải có xác nhận của người được đề xuất hướng dẫn. Người hướng dẫn được đề xuất phải đảm bảo các điều kiện được nêu tại Phụ lục 3 Thông báo tuyển sinh.

Đối với người dự tuyển theo chương trình đào tạo tiến sĩ bằng tiếng Anh, ngôn ngữ được sử dụng trong dự thảo đề cương nghiên cứu là tiếng Anh.

5.4. Có thư giới thiệu của 01 nhà khoa học (có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu) đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển.

Thư giới thiệu phải có những nội dung sau:

- Bối cảnh hợp tác hoạt động chuyên môn của người giới thiệu với người dự tuyển;
- Các nhận xét, đánh giá của người giới thiệu về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển (phẩm chất đạo đức, năng lực hoạt động chuyên môn, phương pháp làm việc, khả năng nghiên cứu, triển vọng phát triển về chuyên môn...).



5.5. Có văn bằng hoặc chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ, cụ thể như sau:

5.5.1. Người dự tuyển là công dân Việt Nam, đăng ký theo chương trình đào tạo tiến sĩ tiêu chuẩn, phải có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ sau:

- a. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;
- b. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;
- c. Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (xem Phụ lục 4 Thông báo tuyển sinh).

Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khi có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh theo quy định tại điểm c; thì phải có thêm chứng chỉ tiếng Anh trình độ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (xem Phụ lục 5 Thông báo tuyển sinh).

Chứng chỉ ngoại ngữ phải còn hiệu lực trong thời hạn 24 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển, được cấp bởi một tổ chức và thi tại địa điểm được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

5.5.2. Người dự tuyển là công dân Việt Nam, đăng ký theo chương trình đào tạo tiến sĩ bằng tiếng Anh, phải có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ sau:

- a. Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh.
- b. Bằng thạc sĩ ngành ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Hà Nội hoặc một trường đại học ngoại ngữ trực thuộc đại học quốc gia hoặc đại học vùng.
- c. Chứng chỉ IELTS (Academic) từ 6.0 trở lên hoặc TOEFL iBT từ 70 trở lên.
- d. Chứng chỉ IELTS từ 5.5 (Academic) trở lên hoặc TOEFL iBT từ 46 trở lên. Trong trường hợp này, người dự tuyển cần bổ sung chứng chỉ IELTS (Academic) từ 6.0 trở lên hoặc TOEFL iBT từ 70 trở lên trong vòng 6 tháng sau khi được tuyển vào chương trình.

Chứng chỉ ngoại ngữ phải còn hiệu lực trong thời hạn 24 tháng tính đến ngày đăng ký dự tuyển, được cấp bởi một tổ chức và thi tại địa điểm được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.¹

5.5.3. Người dự tuyển là công dân nước ngoài

- a. Nếu đăng ký theo chương trình đào tạo tiến sĩ tiêu chuẩn thì phải có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ sau:
 - Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do một cơ sở đào tạo Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian tại Việt Nam;
 - Chứng chỉ trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

¹ Tham khảo danh sách các tổ chức và địa điểm tổ chức thi cấp chứng chỉ ngoại ngữ tại các đường link sau: <https://vqa.moet.gov.vn/vi/thong-bao-quan-ly-khao-thi/thong-bao/cuc-quan-ly-chat-luong-cong-bo-danh-sach-cac-don-vi-to-chuc-thi-danh-gia-nang-luc-tieng-anh-theo-khung-nang-luc-ngoai-ngu-6-bac-dung-cho-viet-nam-40.html>; <https://vqa.moet.gov.vn/vi/thong-bao-quan-ly-vb-cc/thong-bao/danh-sach-don-vi-duoc-phe-duyet-lien-ket-to-chuc-thi-cap-chung-chi-nang-luc-ngoai-ngu-cua-nuoc-ngoai-38.html?download=1&id=0>.

b. Nếu đăng ký theo chương trình đào tạo tiến sĩ dành cho người nước ngoài thì cần đảm bảo điều kiện như quy định tại mục 5.5.1.

c. Nếu đăng ký theo chương trình đào tạo tiến sĩ bằng tiếng Anh thì cần đảm bảo điều kiện như quy định tại mục 5.5.2.

5.6. Được giới thiệu bởi cơ quan quản lý nhân sự (đối với người đã có việc làm) hoặc cơ sở đào tạo (nơi sinh viên vừa tốt nghiệp); hoặc được xác nhận nhân thân bởi chính quyền địa phương nơi cư trú (đối với người làm nghề tự do). Riêng người dự tuyển là công dân nước ngoài có thể được giới thiệu bởi cơ quan quản lý nhân sự, cơ sở đào tạo bậc đại học/thạc sĩ hoặc đại sứ quán của quốc gia mà công dân đó được bảo hộ.

6. HỒ SƠ DỰ TUYỂN TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

6.1. Hồ sơ dự tuyển trình độ tiến sĩ bao gồm:

6.1.1. Phiếu đăng ký dự tuyển có xác nhận của cơ quan giới thiệu dự tuyển theo quy định tại mục 5.6 (có dán ảnh và đóng dấu giáp lai, *theo mẫu M1*)

6.1.2. 01 bản sao công chứng và 03 bản sao của các văn bằng, chứng chỉ sau đây:

- Bằng và bảng điểm tốt nghiệp đại học
- Bằng và bảng điểm thạc sĩ (không yêu cầu đối với người dự tuyển từ bậc đại học)
- Bằng và bảng điểm tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài (nếu có)
- Chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có)

Các bằng và bảng điểm đại học và thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch tiếng Việt và nộp kèm theo bản công chứng Công nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.²

6.1.3. 01 bản gốc và 03 bản sao thư giới thiệu theo quy định tại mục 5.4 (*theo mẫu M2*).

6.1.4. Công văn giới thiệu dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức) (*tham khảo mẫu M3*).

6.1.5. 01 bản gốc và 03 bản sao dự thảo đề cương nghiên cứu của người dự tuyển theo quy định tại mục 5.3 (*theo mẫu M4*).

6.1.6. 04 bộ bản sao (các) bài báo hoặc báo cáo khoa học của người dự tuyển. Lưu ý:

- Mỗi bài báo hoặc báo cáo khoa học phải được sao chụp trang bìa (của tạp chí hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học), trang mục lục, trang có thông tin mã xuất bản (ISSN hoặc ISBN) và nội dung bài viết.³ Thông tin về bài báo hoặc báo cáo khoa học phải được trình bày đầy đủ trong bản kê khai danh mục (*theo mẫu M5*).

- Nếu có số bài báo hoặc báo cáo khoa học nhiều hơn quy định ở mục 5.2, thì người dự tuyển cần đóng thành tập và sắp xếp theo trật tự của bản kê khai danh mục, trong đó tách phần chấm điểm theo quy định (1 bài) và phần chấm điểm thưởng (gồm các bài còn lại).

6.1.7. Ảnh 3x4, nền trắng, ghi rõ họ tên và ngày sinh của người dự tuyển sau ảnh.

² Hướng dẫn quy trình, thủ tục công nhận văn bằng tại Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo: xem tại <https://naric.edu.vn/news/huong-dan-quy-trinh-cnvtb-co-so-giao-duc.html>.

³ Với bài báo quốc tế trong danh mục được nêu tại Phụ lục 2 Thông báo tuyển sinh, người dự tuyển không cần sao chụp trang bìa và trang mục lục của tạp chí, nhưng phải cung cấp đường dẫn của bài báo trên website (DOI).

6.2. Cách thức nộp hồ sơ: Người dự tuyển tự tải các mẫu giấy tờ tại website sdh.neu.edu.vn (mục Tuyển sinh/Tiến sĩ/Thông báo tuyển sinh trình độ tiến sĩ năm 2025), hoàn thành hồ sơ dự tuyển gồm các giấy tờ được nêu tại mục 6.1 và sắp xếp theo hướng dẫn tại Phụ lục 6 Thông báo tuyển sinh. Riêng mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển (M1) có thể xuất từ cổng đăng ký hồ sơ trực tuyến của Đại học Kinh tế Quốc dân.

Việc nộp hồ sơ dự tuyển trình độ tiến sĩ được thực hiện theo ba bước:

Bước 1. Đăng ký hồ sơ trực tuyến

- Người dự tuyển truy cập phần mềm theo địa chỉ: <http://tuyensinhshd.neu.edu.vn/> > Vào Mục Nghiên cứu sinh - Hồ sơ dự tuyển.
- Người dự tuyển nhập dữ liệu được yêu cầu (lưu ý dấu * hiển thị tại những mục bắt buộc phải nhập dữ liệu). Ảnh cần tải lên phần mềm là ảnh 3x4 của người dự tuyển, phải giống với ảnh trong hồ sơ bản giấy.
- Sau khi nhập dữ liệu, người dự tuyển xuất Phiếu đăng ký dự tuyển (mẫu M1) với đầy đủ thông tin.
- Thời gian khai hồ sơ trên phần mềm: từ ngày 01/4/2025 đến trước ngày nộp hồ sơ bản giấy.

Bước 2. Nộp lệ phí thụ lý hồ sơ và xét tuyển

- Lệ phí thụ lý hồ sơ và xét tuyển: 1.200.000 đồng.
- Người dự tuyển kiểm tra email cá nhân để nhận thông báo đường link chuyển khoản lệ phí qua cổng VnPay (gửi từ email phdneu_tuition_noreply@gmail.com).

Lưu ý: Nếu cần xác minh điều kiện dự tuyển trước khi nộp lệ phí thụ lý hồ sơ, người dự tuyển gửi bản scan hồ sơ ở bước 3 đến email phd@neu.edu.vn.

Bước 3. Nộp hồ sơ (bản giấy)

- Hồ sơ chỉ được nhận khi có đủ các giấy tờ và được sắp xếp theo hướng dẫn ở mục 6.1 và 6.2. Khi nộp hồ sơ, người dự tuyển mang theo các loại giấy tờ gốc để đối chiếu.
- Thời gian nộp hồ sơ: buổi sáng từ 8h30 - 11h30; buổi chiều từ 14h00 - 17h00, theo 2 đợt:
 - + Đợt 1 (xét tuyển tháng 5/2025): từ ngày 21/4/2025 đến ngày 25/4/2025
 - + Đợt 2 (xét tuyển tháng 8-9/2025): từ ngày 28/7/2025 đến ngày 01/8/2025
- Địa điểm nộp hồ sơ: Viện Đào tạo Sau đại học, P412 Nhà A1, Đại học Kinh tế Quốc dân, 207 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

7. PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN

Tiểu ban chuyên môn đánh giá người dự tuyển đào tạo tiến sĩ theo thang điểm 100, bao gồm hồ sơ dự tuyển (60 điểm) và trình bày dự thảo đề cương nghiên cứu (40 điểm).

7.1. Đánh giá hồ sơ dự tuyển, bao gồm các nội dung:

- a. Điểm đánh giá văn bằng và kết quả đào tạo dựa trên mức độ uy tín của cơ sở đào tạo, điểm trung bình học tập, điểm luận văn thạc sĩ (nếu có);
- b. Điểm đánh giá trình độ ngoại ngữ dựa trên văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ của người dự tuyển;

c. Điểm đánh giá dựa trên uy tín khoa học, sự gắn gũi về chuyên môn của người giới thiệu đối với người dự tuyển và ý kiến nhận xét và ủng hộ người dự tuyển trong thư giới thiệu;

d. Điểm đánh giá bài báo hoặc báo cáo khoa học dựa trên mức độ uy tín của tạp chí hoặc kỷ yếu hội thảo đăng bài, sự phù hợp với hướng và chuyên ngành đăng ký của người dự tuyển và chất lượng bài viết;

đ. Điểm đánh giá chất lượng dự thảo đề cương nghiên cứu dựa trên sự thuyết phục về lý do lựa chọn đề tài, mức độ sâu sắc và bao quát của phần tổng quan các nghiên cứu có liên quan, tính khoa học thể hiện trong việc xác định mục tiêu, phương pháp nghiên cứu, văn phong trình bày.

e. Đánh giá khả năng hoàn thành nghiên cứu dựa trên tính khả thi của dự thảo đề cương và kế hoạch nghiên cứu.

7.2. Đánh giá phần trình bày dự thảo đề cương nghiên cứu

Người dự tuyển trình bày về dự thảo đề cương nghiên cứu trước tiểu ban chuyên môn xét tuyển. Tiểu ban chuyên môn đặt các câu hỏi để đánh giá người dự tuyển về các mặt:

a. Kiến thức: Sự am hiểu của người dự tuyển về vấn đề dự định nghiên cứu, về bản chất và yêu cầu của hoạt động nghiên cứu.

b. Tư chất và thái độ cần có của một nghiên cứu sinh: bao gồm khả năng tư duy phân tích tổng hợp, thái độ nghiêm túc, tự tin và quyết tâm cao, có tính sáng tạo, trung thực, kỷ luật...

Lưu ý: Người trúng tuyển phải có điểm mỗi phần (đánh giá hồ sơ và phỏng vấn) đạt từ 50% trở lên so với tổng số điểm tối đa, và nằm trong danh sách những người có điểm cao nhất từ trên xuống dưới cho đến hết chỉ tiêu tuyển sinh của chuyên ngành.

8. THỜI GIAN XÉT TUYỂN VÀ GỬI GIẤY BÁO TRÚNG TUYỂN

8.1. Kỳ xét tuyển nghiên cứu sinh dự kiến được tổ chức theo 2 đợt: Đợt 1 từ 26-30/5/2025; Đợt 2 từ 04-10/9/2025.

8.2. Thời gian gửi thông báo dự tuyển (qua thư điện tử): ít nhất 7 ngày trước ngày xét tuyển.

8.3. Thời gian công bố kết quả xét tuyển: trong tháng 6/2025 đối với Đợt 1; trong tháng 9/2025 đối với Đợt 2.

8.4. Thời gian gửi giấy báo nhập học và khai giảng (qua thư điện tử và đường bưu điện theo địa chỉ người dự tuyển đã đăng ký trong hồ sơ): đầu tháng 10/2025.

9. HỌC PHÍ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

Học phí được công bố theo Thông báo mức thu học phí hàng năm của Đại học Kinh tế Quốc dân, mức tăng tối đa 10%/năm. Người dự tuyển có thể tham khảo mức học phí năm học 2024-2025 như sau:

Chương trình đào tạo tiến sĩ bằng tiếng Anh	60,0 triệu đồng
Chương trình đào tạo tiến sĩ tiêu chuẩn:	
+ Nghiên cứu sinh là công dân Việt Nam	41,0 triệu đồng
+ Nghiên cứu sinh có quốc tịch Lào hoặc Campuchia	63,5 triệu đồng
+ Nghiên cứu sinh có quốc tịch khác	93,2 triệu đồng

10. THÔNG TIN TRA CỨU VÀ LIÊN HỆ

10.1. Thông tin tra cứu

a. *Giới thiệu về các chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ của Đại học Kinh tế Quốc dân:* Xem tại website sdh.neu.edu.vn, mục Đào tạo/Tiến sĩ.

b. *Thông báo tuyển sinh, Phụ lục và các mẫu giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển:* Xem tại website sdh.neu.edu.vn, mục Tuyển sinh/Tiến sĩ/Thông báo tuyển sinh trình độ tiến sĩ năm 2025.

c. *Thông tin liên hệ và công trình nghiên cứu của các nhà khoa học có thể hướng dẫn nghiên cứu sinh:* Xem tại website sdh.neu.edu.vn, mục Lý lịch Nhà khoa học.

10.2. Thông tin liên hệ về tuyển sinh và đào tạo tiến sĩ

VIỆN ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

Địa chỉ: P412 Tầng 4, Tòa nhà A1, Đại học Kinh tế Quốc dân
207 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Số điện thoại: Tổng đài: (024) 36 280 280, máy lẻ: 5414, 5415

Cổng thông tin: neu.edu.vn

Website Viện: sdh.neu.edu.vn

Email: phd@neu.edu.vn

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Các bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố;
- Các viện nghiên cứu, đại học, học viện;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc ĐHKQTĐ;
- Lưu: VT, SDH.

GIÁM ĐỐC



GS.TS Phạm Hồng Chương